

NGHỊ QUYẾT
VỀ SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ, DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ BẦU CỬ
VÀ SỐ LƯỢNG ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ
BẦU CỬ CỦA CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13;

Xét đề nghị của Ủy ban bầu cử các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Xét đề nghị của Trưởng Tiểu ban nhân sự,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

Tổng số đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV trong cả nước là 184.

Điều 2.

Số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được ấn định như sau:

1- Thành phố Hà Nội

Số đơn vị bầu cử là mười.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai mươi chín.

Đơn vị số 1:

Gồm các quận: Hoàn Kiếm, Long Biên và huyện Đông Anh.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các quận: Ba Đình, Đống Đa và Hai Bà Trưng.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm các quận: Cầu Giấy, Nam Từ Liêm và Thanh Xuân.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 4:

Gồm quận Hoàng Mai và huyện Gia Lâm.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 5:

Gồm các quận: Tây Hồ, Bắc Từ Liêm và huyện Hoài Đức.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 6:

Gồm quận Hà Đông và các huyện: Thanh Trì, Thanh Oai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 7:

Gồm thị xã Sơn Tây và các huyện: Phúc Thọ, Ba Vì, Đan Phượng.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 8:

Gồm các huyện: Quốc Oai, Chương Mỹ và Thạch Thất.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 9:

Gồm các huyện: Ứng Hòa, Mỹ Đức, Phú Xuyên và Thường Tín.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 10:

Gồm huyện Sóc Sơn và huyện Mê Linh.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

2- Thành phố Hồ Chí Minh

Số đơn vị bầu cử là mười.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba mươi.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Thủ Đức.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm Quận 1, Quận 3 và quận Bình Thạnh.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm Quận 5, Quận 8 và Quận 11.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 4:

Gồm Quận 10 và Quận 12.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 5:

Gồm quận Tân Bình và quận Tân Phú.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 6:

Gồm quận Bình Tân.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 7:

Gồm quận Phú Nhuận và quận Gò Vấp.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 8:

Gồm Quận 6 và huyện Bình Chánh.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 9:

Gồm Quận 4, Quận 7 và các huyện: Nhà Bè, Cần Giờ.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 10:

Gồm huyện Củ Chi và huyện Hóc Môn.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

3- Thành phố Hải Phòng

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là chín.

Đơn vị số 1:

Gồm các quận: Hồng Bàng, Lê Chân và các huyện: Thủy Nguyên, Cát Hải, Bạch Long Vĩ.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các quận: Ngô Quyền, Hải An, Đồ Sơn và các huyện: An Dương, Kiến Thụy.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm các quận: Kiến An, Dương Kinh và các huyện: An Lão, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

4- Thành phố Đà Nẵng

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm các quận: Hải Châu, Thanh Khê và Liên Chiểu.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các quận: Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn, Cẩm Lệ và các huyện: Hoàng Sa, Hòa Vang.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

5- Thành phố Cần Thơ

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là bảy.

Đơn vị số 1:

Gồm các quận: Ninh Kiều, Cái Răng và huyện Phong Điền.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các quận: Bình Thủy, Ô Môn và huyện Thới Lai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 3:

Gồm quận Thốt Nốt và các huyện: Vĩnh Thạnh, Cờ Đỏ.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

6 - Tỉnh An Giang

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là chín.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Long Xuyên và các huyện: Thoại Sơn, Châu Thành.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thị xã Tân Châu và các huyện: Chợ Mới, Phú Tân.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm thành phố Châu Đốc và các huyện: An Phú, Tịnh Biên, Tri Tôn, Châu Phú.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

7- Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Vũng Tàu và các huyện: Long Điền, Đất Đỏ, Côn Đảo.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Bà Rịa, thị xã Phú Mỹ và các huyện: Châu Đức, Xuyên Mộc.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

8- Tỉnh Bạc Liêu

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Bạc Liêu và các huyện: Vĩnh Lợi, Hoà Bình.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thị xã Giá Rai và các huyện: Phước Long, Hồng Dân, Đông Hải.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

9- Tỉnh Bắc Kạn

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm các huyện: Ba Bể, Ngân Sơn, Na Rì và Pác Nặm.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Bắc Kạn và các huyện: Bạch Thông, Chợ Đồn, Chợ Mới.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

10- Tỉnh Bắc Giang

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là chín.

Đơn vị số 1:

Gồm các huyện: Sơn Động, Lục Ngạn và Lục Nam.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Bắc Giang và các huyện: Yên Thế, Lạng Giang, Yên Dũng.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm các huyện: Tân Yên, Hiệp Hòa và Việt Yên.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

11- Tỉnh Bắc Ninh

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là bảy.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Bắc Ninh và huyện Quế Võ.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 2:

Gồm thị xã Từ Sơn và các huyện: Tiên Du, Yên Phong.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm các huyện: Lương Tài, Gia Bình và Thuận Thành.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

12- Tỉnh Bến Tre

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là bảy.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Bến Tre và các huyện: Châu Thành, Bình Đại.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 2:

Gồm huyện Giồng Trôm và huyện Ba Tri.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 3:

Gồm các huyện: Thạnh Phú, Chợ Lách, Mỏ Cày Nam và Mỏ Cày Bắc.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

13- Tỉnh Bình Dương

Số đơn vị bầu cử là bốn.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là mười một.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Thủ Dầu Một và thị xã Tân Uyên.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Dĩ An.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 3:

Gồm thành phố Thuận An.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 4:

Gồm thị xã Bến Cát và các huyện: Dầu Tiếng, Bàu Bàng, Phú Giáo, Bắc Tân Uyên.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

14- Tỉnh Bình Định

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là bảy.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Quy Nhơn và các huyện: Tuy Phước, Vân Canh, Tây Sơn, Vĩnh Thạnh.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thị xã An Nhơn và các huyện: Phù Cát, Hoài Ân.
Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 3:

Gồm thị xã Hoài Nhơn và các huyện: An Lão, Phù Mỹ.
Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

15- Tỉnh Bình Phước

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thị xã Bình Long và các huyện: Bù Đốp, Bù Gia Mập, Chơn Thành, Hớn Quản, Lộc Ninh.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Đồng Xoài, thị xã Phước Long và các huyện: Đồng Phú, Phú Riềng, Bù Đăng.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

16- Tỉnh Bình Thuận

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là bảy.

Đơn vị số 1:

Gồm các huyện: Tuy Phong, Bắc Bình và Phú Quý.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Phan Thiết và các huyện: Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Hàm Tân.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm thị xã La Gi và các huyện: Đức Linh, Tánh Linh.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

17- Tỉnh Cà Mau

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là bảy.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Cà Mau và các huyện: Thới Bình, U Minh.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các huyện: Cái Nước, Phú Tân và Trần Văn Thời.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 3:

Gồm các huyện: Đầm Dơi, Năm Căn và Ngọc Hiển.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

18- Tỉnh Cao Bằng

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm các huyện: Bảo Lạc, Bảo Lâm, Nguyên Bình, Hà Quảng và Hòa An.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Cao Bằng và các huyện: Quảng Hòa, Trùng Khánh, Hạ Lang, Thạch An.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

19- Tỉnh Đắk Lắk

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là chín.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Buôn Ma Thuột và các huyện: Buôn Đôn, Ea Súp, Cư M'Gar.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các huyện: Krông Bông, Krông Pắc, Lắk, M'Drắk, Cư Kuin và Krông Ana.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm thị xã Buôn Hồ và các huyện: Ea H'Leo, Krông Búk, Krông Năng, Ea Kar.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

20- Tỉnh Đắk Nông

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm các huyện: Krông Nô, Cư Jút và Đắk Mil.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Gia Nghĩa và các huyện: Đắk Glong, Đắk R'Lấp, Tuy Đức, Đắk Song.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

21- Tỉnh Điện Biên

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Điện Biên Phủ và các huyện: Điện Biên Đông, Mường Ảng, Điện Biên.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thị xã Mường Lay và các huyện: Mường Chà, Nậm Pồ, Mường Nhé, Tuần Giáo, Tủa Chùa.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

22- Tỉnh Đồng Nai

Số đơn vị bầu cử là bốn.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là mười hai.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Biên Hòa.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các huyện: Vĩnh Cửu, Trảng Bom và Thống Nhất.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm các huyện: Long Thành, Nhơn Trạch và Cẩm Mỹ.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 4:

Gồm thành phố Long Khánh và các huyện: Xuân Lộc, Định Quán, Tân Phú.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

23- Tỉnh Đồng Tháp

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là tám.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Hồng Ngự và các huyện: Tân Hồng, Hồng Ngự, Tam Nông.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Cao Lãnh và các huyện: Thanh Bình, Cao Lãnh, Tháp Mười.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm thành phố Sa Đéc và các huyện: Lấp Vò, Lai Vung, Châu Thành.
Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

24- Tỉnh Gia Lai

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là tám.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Pleiku và các huyện: Chư Păh, Ia Grai, Đức Cơ, Chư Prông.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thị xã An Khê và các huyện: Kbang, Kông Chro, Đak Pơ, Mang Yang, Đak Đoa.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 3:

Gồm thị xã Ayun Pa và các huyện: Krông Pa, Ia Pa, Phú Thiện, Chư Sê, Chư Puh.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

25- Tỉnh Hà Giang

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Hà Giang và các huyện: Đồng Văn, Mèo Vạc, Yên Minh, Quản Bạ, Bắc Mê.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các huyện: Vị Xuyên, Bắc Quang, Quang Bình, Hoàng Su Phì và Xín Mần.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

26- Tỉnh Hà Nam

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Phủ Lý và các huyện: Thanh Liêm, Bình Lục.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thị xã Duy Tiên và các huyện: Kim Bảng, Lý Nhân.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

27- Tỉnh Hà Tĩnh

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là bảy.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Hà Tĩnh, thị xã Kỳ Anh và các huyện: Kỳ Anh, Cẩm Xuyên, Hương Khê.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các huyện: Thạch Hà, Can Lộc, Nghi Xuân và Lộc Hà.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 3:

Gồm thị xã Hồng Lĩnh và các huyện: Đức Thọ, Hương Sơn, Vũ Quang.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

28- Tỉnh Hải Dương

Số đơn vị bầu cử là bốn.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là chín.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Chí Linh, thị xã Kinh Môn và huyện Kim Thành.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Hải Dương và các huyện: Nam Sách, Thanh Hà.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm các huyện: Gia Lộc, Tứ Kỳ và Cẩm Giàng.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 4:

Gồm các huyện: Bình Giang, Thanh Miện và Ninh Giang.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

29- Tỉnh Hậu Giang

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Vị Thanh và các huyện: Vị Thủy, Châu Thành, Châu Thành A.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Ngã Bảy, thị xã Long Mỹ và các huyện: Phụng Hiệp, Long Mỹ.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

30- Tỉnh Hoà Bình

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Hòa Bình và các huyện: Đà Bắc, Lương Sơn, Mai Châu, Tân Lạc.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các huyện: Kim Bôi, Cao Phong, Lạc Sơn, Lạc Thủy và Yên Thủy.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

31- Tỉnh Hưng Yên

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là bảy.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Hưng Yên và các huyện: Kim Động, Khoái Châu, Yên Mỹ.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các huyện: Tiên Lữ, Phù Cừ và Ân Thi.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 3:

Gồm thị xã Mỹ Hào và các huyện: Văn Giang, Văn Lâm.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

32- Tỉnh Khánh Hòa

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là bảy.

Đơn vị số 1:

Gồm thị xã Ninh Hòa và huyện Vạn Ninh.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Nha Trang.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 3:

Gồm thành phố Cam Ranh và các huyện: Khánh Vĩnh, Diên Khánh, Cam Lâm, Khánh Sơn, Trường Sa.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

33- Tỉnh Kiên Giang

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là tám.

Đơn vị số 1:

Gồm các huyện: Tân Hiệp, Kiên Hải, Giồng Riềng và Gò Quao.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 2:

Gồm các huyện: An Biên, An Minh, Vĩnh Thuận, U Minh Thượng và Châu Thành.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm các thành phố: Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc và các huyện: Kiên Lương, Hòn Đất, Giang Thành.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

34- Tỉnh Kon Tum

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Kon Tum và các huyện: Kon Plông, Kon Rẫy, Sa Thầy, Ia H'Drai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các huyện: Đăk Hà, Đăk Tô, Tu Mơ Rông, Ngọc Hồi và Đăk Glei.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

35- Tỉnh Lai Châu

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Lai Châu và các huyện: Than Uyên, Tân Uyên, Tam Đường.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các huyện: Phong Thổ, Mường Tè, Sìn Hồ và Nậm Nhùn.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

36- Tỉnh Lạng Sơn

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm các huyện: Bắc Sơn, Bình Gia, Văn Quan, Chi Lăng và Hữu Lũng.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Lạng Sơn và các huyện: Tràng Định, Văn Lãng, Cao Lộc, Lộc Bình, Đình Lập.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

37- Tỉnh Lào Cai

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Lào Cai và các huyện: Bát Xát, Bắc Hà, Mường Khương, Si Ma Cai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thị xã Sa Pa và các huyện: Bảo Thắng, Bảo Yên, Văn Bàn.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

38- Tỉnh Lâm Đồng

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là bảy.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Đà Lạt và các huyện: Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các huyện: Lâm Hà, Đam Rông và Di Linh.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 3:

Gồm thành phố Bảo Lộc và các huyện: Bảo Lâm, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

39- Tỉnh Long An

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là tám.

Đơn vị số 1:

Gồm các huyện: Đức Huệ, Đức Hòa, Bến Lức và Tân Trụ.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Tân An và các huyện: Châu Thành, Cần Đước, Cần Giuộc.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm thị xã Kiến Tường và các huyện: Thủ Thừa, Thạnh Hóa, Tân Thạnh, Mộc Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Hưng.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

40 - Tỉnh Nam Định

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là tám.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Nam Định và các huyện: Mỹ Lộc, Vụ Bản, Ý Yên.
Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các huyện: Nam Trực, Nghĩa Hưng và Hải Hậu.
Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm các huyện: Xuân Trường, Giao Thủy và Trực Ninh.
Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

41- Tỉnh Nghệ An

Số đơn vị bầu cử là năm.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là mười ba.

Đơn vị số 1:

Gồm các huyện: Kỳ Sơn, Tương Dương, Con Cuông, Anh Sơn và Đô Lương.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 2:

Gồm thị xã Thái Hoà và các huyện: Quế Phong, Quỳnh Châu, Quỳnh Hợp, Nghĩa Đàn, Tân Kỳ.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm thị xã Hoàng Mai và các huyện: Yên Thành, Quỳnh Lưu.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 4:

Gồm thành phố Vinh và các huyện: Thanh Chương, Nam Đàn, Hưng Nguyên.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 5:

Gồm thị xã Cửa Lò và các huyện: Diễn Châu, Nghi Lộc.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

42- Tỉnh Ninh Bình

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Ninh Bình và các huyện: Nho Quan, Gia Viễn, Hoa Lư.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Tam Điệp và các huyện: Kim Sơn, Yên Khánh, Yên Mô.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

43- Tỉnh Ninh Thuận

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và các huyện: Ninh Hải, Thuận Bắc.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các huyện: Bác Ái, Ninh Sơn, Thuận Nam và Ninh Phước.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

44- Tỉnh Phú Thọ

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là bảy.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Việt Trì và các huyện: Tam Nông, Tân Sơn, Thanh Sơn, Thanh Thủy, Yên Lập.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thị xã Phú Thọ và các huyện: Phù Ninh, Lâm Thao, Đoan Hùng.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 3:

Gồm các huyện: Thanh Ba, Hạ Hòa và Cẩm Khê.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

45- Tỉnh Phú Yên

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thị xã Đông Hòa và các huyện: Phú Hòa, Tây Hòa, Sơn Hòa, Sông Hinh.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Tuy Hòa, thị xã Sông Cầu và các huyện: Đồng Xuân, Tuy An.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

46- Tỉnh Quảng Bình

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thị xã Ba Đồn và các huyện: Minh Hóa, Tuyên Hóa, Quảng Trạch, Quảng Ninh.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Đồng Hới và các huyện: Lệ Thủy, Bố Trạch.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

47- Tỉnh Quảng Nam

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là bảy.

Đơn vị số 1:

Gồm thị xã Điện Bàn và các huyện: Đại Lộc, Đông Giang, Tây Giang, Nam Giang, Phước Sơn.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Hội An và các huyện: Duy Xuyên, Quế Sơn, Nông Sơn, Thăng Bình, Hiệp Đức.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm thành phố Tam Kỳ và các huyện: Núi Thành, Tiên Phước, Nam Trà My, Bắc Trà My, Phú Ninh.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

48- Tỉnh Quảng Ngãi

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là bảy.

Đơn vị số 1:

Gồm các huyện: Bình Sơn, Sơn Tịnh, Trà Bồng, Sơn Tây và Sơn Hà.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Quảng Ngãi và các huyện: Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Lý Sơn.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm thị xã Đức Phổ và các huyện: Mộ Đức, Ba Tơ, Minh Long.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

49- Tỉnh Quảng Ninh

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là tám.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Hạ Long và thành phố Cẩm Phả.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Uông Bí và các thị xã: Đông Triều, Quảng Yên.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm thành phố Móng Cái và các huyện: Vân Đồn, Cô Tô, Tiên Yên, Đầm Hà, Hải Hà, Bình Liêu, Ba Chẽ.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

50- Tỉnh Quảng Trị

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm các huyện: Vĩnh Linh, Gio Linh, Đakrông, Hướng Hóa và huyện đảo Cồn Cỏ.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Đông Hà, thị xã Quảng Trị và các huyện: Triệu Phong, Cam Lộ, Hải Lăng.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

51- Tỉnh Sóc Trăng

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là bảy.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Sóc Trăng và các huyện: Châu Thành, Kế Sách, Long Phú, Cù Lao Dung.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thị xã Ngã Năm và các huyện: Mỹ Tú, Thạnh Trị.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 3:

Gồm thị xã Vĩnh Châu và các huyện: Mỹ Xuyên, Trần Đề.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

52- Tỉnh Sơn La

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là bảy.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Sơn La và các huyện: Thuận Châu, Mai Sơn, Yên Châu.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các huyện: Mường La, Sông Mã, Sốp Cộp và Quỳnh Nhai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 3:

Gồm các huyện: Mộc Châu, Vân Hồ, Phù Yên và Bắc Yên.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

53- Tỉnh Tây Ninh

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thị xã Trảng Bàng và các huyện: Bến Cầu, Gò Dầu, Châu Thành.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Tây Ninh, thị xã Hòa Thành và các huyện: Tân Biên, Tân Châu, Dương Minh Châu.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

54- Tỉnh Thái Bình

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là chín.

Đơn vị số 1:

Gồm các huyện: Vũ Thư, Hưng Hà và Quỳnh Phụ.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm huyện Đông Hưng và huyện Thái Thụy.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm thành phố Thái Bình và các huyện: Tiền Hải, Kiến Xương.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

55 - Tỉnh Thái Nguyên

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là bảy.

Đơn vị số 1:

Gồm các huyện: Đại Từ, Định Hóa và Phú Lương.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Thái Nguyên và các huyện: Đồng Hỷ, Võ Nhai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm thành phố Sông Công, thị xã Phổ Yên và huyện Phú Bình.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

56- Tỉnh Thanh Hóa

Số đơn vị bầu cử là năm.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là mười bốn.

Đơn vị số 1:

Gồm các thành phố: Thanh Hóa, Sầm Sơn và các huyện: Hoàng Hóa, Đông Sơn.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thị xã Bim Sơn và các huyện: Hà Trung, Nga Sơn, Hậu Lộc, Vĩnh Lộc, Thạch Thành.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm thị xã Nghi Sơn và các huyện: Quảng Xương, Nông Cống, Như Xuân, Như Thanh.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 4:

Gồm các huyện: Triệu Sơn, Thiệu Hóa, Yên Định và Thọ Xuân.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 5:

Gồm các huyện: Quan Hóa, Quan Sơn, Mường Lát, Lang Chánh, Bá Thước, Ngọc Lặc, Thường Xuân và Cẩm Thủy.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

57- Tỉnh Thừa Thiên Huế

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là bảy.

Đơn vị số 1:

Gồm thị xã Hương Trà và các huyện: Phong Điền, Quảng Điền, A Lưới.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Huế và thị xã Hương Thủy.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 3:

Gồm các huyện: Phú Vang, Phú Lộc và Nam Đông.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

58- Tỉnh Tiền Giang

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là tám.

Đơn vị số 1:

Gồm thị xã Cai Lậy và các huyện: Cái Bè, Cai Lậy.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thành phố Mỹ Tho và các huyện: Tân Phước, Châu Thành.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 3:

Gồm thị xã Gò Công và các huyện: Chợ Gạo, Gò Công Tây, Gò Công Đông, Tân Phú Đông.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

59 - Tỉnh Trà Vinh

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Trà Vinh và các huyện: Càng Long, Cầu Kè, Tiểu Cần.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thị xã Duyên Hải và các huyện: Châu Thành, Cầu Ngang, Trà Cú, Duyên Hải.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

60- Tỉnh Tuyên Quang

Số đơn vị bầu cử là ba.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm các huyện: Na Hang, Lâm Bình và Chiêm Hóa.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 2:

Gồm huyện Hàm Yên và huyện Yên Sơn.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

Đơn vị số 3:

Gồm thành phố Tuyên Quang và huyện Sơn Dương.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là hai.

61- Tỉnh Vĩnh Long

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Vĩnh Long và các huyện: Long Hồ, Mang Thít, Tam Bình.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thị xã Bình Minh và các huyện: Bình Tân, Trà Ôn, Vũng Liêm.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

62- Tỉnh Vĩnh Phúc

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm các thành phố: Vĩnh Yên, Phúc Yên và các huyện: Vĩnh Tường, Yên Lạc.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm các huyện: Sông Lô, Tam Dương, Tam Đảo, Lập Thạch và Bình Xuyên.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

63- Tỉnh Yên Bái

Số đơn vị bầu cử là hai.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là sáu.

Đơn vị số 1:

Gồm thành phố Yên Bái và các huyện: Yên Bình, Trấn Yên, Lục Yên.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Đơn vị số 2:

Gồm thị xã Nghĩa Lộ và các huyện: Văn Chấn, Trạm Tấu, Mù Cang Chải, Văn Yên.

Số đại biểu Quốc hội được bầu là ba.

Điều 3.

Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBTVQH, Chính phủ;
- Ủy ban TWMTQVN;
- Ban Tổ chức TW;
- Các VP: Trung ương Đảng, Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Bộ Nội vụ, Ban CTĐB;
- Các Tiểu ban của HĐBCQG;
- VP HĐBCQG;
- Lưu: HC, CTĐB;
- Epas: 14275

**TM. HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Kim Ngân